

Số: 08/2023/QĐST- HNGĐ

Q, ngày 18 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 02/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: **Dương Thị T** - Sinh năm 1993.

Nơi ĐKKHKT: Xóm N, xã P, huyện Q, tỉnh Cao Bằng. Nơi ở hiện tại: Xóm N, xã Q, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

- Bị đơn: Anh **La Văn O** - Sinh năm 1987.

Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Xóm N, xã P, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị T và anh La Văn O.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị T và anh La Văn O thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị Dương Thị T và anh La Văn O thống nhất giao hai con

chung là La Thị Ngọc B, sinh ngày 14/7/2012 và cháu La Văn K, sinh ngày 11/12/2016 cho anh La Văn Ở trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Chị T và anh Ở thỏa thuận chị T cấp dưỡng nuôi hai con chung số tiền 1.000.000đ/1tháng/1 cháu (Một triệu đồng/một tháng/một cháu), kể từ tháng 02/2023 cho đến khi cháu B và cháu K đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Khi xét thấy cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có. Chị T và anh Ở không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Dương Thị T và anh La Văn Ở mỗi người phải chịu 75.000,đ án phí dân sự sơ thẩm. Chị T tự nguyện nộp thay phần anh Ở 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngoài ra, chị T phải chịu 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng chị Dương Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước; nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, Cao Bằng theo biên lai số 0004713 ngày 11/01/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Đường sự;
- UBND xã P;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Mến